

Số: 648 /BC-STNMT

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 12 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn (Báo cáo gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường)**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 6973/BTNMT-VP ngày 10/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chuẩn bị công tác tổng kết năm 2020 của ngành tài nguyên và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn báo cáo như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Để chào mừng Đại hội Đảng các cấp và Đại hội thi đua yêu nước ngành tài nguyên và môi trường và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2020 - 2025; đồng thời thực hiện Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Quyết định số 91/QĐ-BTNMT ngày 13/01/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Chương trình hành động của ngành tài nguyên và môi trường thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính Phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020. Ngay từ đầu năm, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các Nghị quyết, Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện năm 2020; chủ động ban hành quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm 2020, kế hoạch công tác từng tháng, quý và đề ra những giải pháp cụ thể để chỉ đạo, điều hành quyết liệt nhiệm vụ công tác năm 2020 của Sở<sup>1</sup>.

Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19, lãnh đạo Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày

---

<sup>1</sup> Quyết định số 368/QĐ-STNMT ngày 20/12/2019 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020; Kế hoạch số 84/KH-STNMT ngày 30/12/2019 về thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 15/QĐ-STNMT ngày 22/01/2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chuyên môn năm 2019; Kế hoạch số 12/KH-STNMT ngày 17/01/2020 về thực hiện Quyết định 68/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh, Quyết định số 91/QĐ-BTNMT ngày 13/01/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-STNMT ngày 20/01/2020 về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19; đồng thời tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đạt kết quả cao nhất “nhiệm vụ kép” vừa phòng chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực ngành tài nguyên và môi trường phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế của tỉnh.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUNG**

### **1. Kết quả xây dựng, ban hành các văn bản thực hiện các chính sách pháp luật về tài nguyên và môi trường**

Bám sát các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 11/7/2020 quy định về cơ quan tiếp nhận, giải quyết và thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; hòa giải tranh chấp đất đai, giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và hoàn thành dự thảo Tờ trình, Quyết định quy định sửa đổi, bổ sung và tích hợp các Quyết định: Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015, Khoản 2 Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/4/2018, Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn thành Quyết định ban hành quy định hoàn chỉnh, chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đến nay đã gửi UBND tỉnh đăng tải Dự thảo Quyết định lên cổng thông tin điện tử.

### **2. Kết quả thực hiện cải cách hành chính**

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được tập trung đẩy mạnh, Sở đã ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính, trong đó tập trung rà soát, cập nhật chuẩn hóa các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường và theo dõi, đôn đốc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC từ Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh<sup>2</sup>, giải quyết TTHC tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai 11 huyện, thành phố<sup>3</sup>, kết quả đã giảm tỷ lệ chậm muộn năm 2019 là 4,9 % xuống còn 3,2% năm 2020.

Trong năm 2020, đã tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn (07 TTHC mới được ban hành; 01 TTHC bị thay thế; sửa đổi, bổ sung 07 TTHC, 15 TTHC bị bãi bỏ). Tất cả danh

<sup>2</sup> Tổng số tiếp nhận 518 hồ sơ (trong đó tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 04 hồ sơ), đã giải quyết 458 hồ sơ ((422 hồ sơ đúng hạn; 36 hồ sơ trước hạn; 05 hồ sơ quá hạn; đang giải quyết 55 hồ sơ (trong hạn).

<sup>3</sup> Tiếp nhận 32.966 hồ sơ (trong đó tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: 215 hồ sơ) đã giải quyết được 31.718 hồ sơ (30.702 hồ sơ trả đúng hạn, 1.016 hồ sơ chậm hạn, đang giải quyết 1.248 hồ sơ)

mục đều được công bố công khai trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở nơi làm việc phục vụ cho việc tra cứu, thực hiện TTHC của người dân và doanh nghiệp; Công tác rà soát cắt giảm thủ tục hành chính được đẩy mạnh, trong năm 2020 đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 về việc phê duyệt danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, tỉnh Lạng Sơn trong đó cắt giảm thời hạn giải quyết của 52 TTHC (thuộc các lĩnh vực có hồ sơ phát sinh nhiều như đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản) với tổng thời gian cắt giảm là 626/2.092 ngày đạt 29,91%; cắt giảm thời hạn giải quyết của 06 TTHC (thuộc lĩnh vực đất đai, môi trường) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện với tổng thời gian cắt giảm là 41/135 ngày đạt tỷ lệ là 30%; phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh thực hiện tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020 là 05 TTHC, trong đó mức độ 3 là 02 TTHC thuộc lĩnh vực tài nguyên nước, mức độ 4 là 03 TTHC thuộc lĩnh vực đất đai; đồng thời phê duyệt danh mục TTHC triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin điện tử của tỉnh là 71/101 TTHC<sup>4</sup> và 09 TTHC thuộc lĩnh vực đất đai thực hiện theo quy trình giải quyết bốn tại chỗ.

### 3. Công tác tổ chức bộ máy

Tổng biên chế công chức, viên chức của Sở được giao là 172 biên chế, có mặt là 159 biên chế (39 công chức và 120 người làm việc đơn vị sự nghiệp công lập), 07 lao động hợp đồng theo Nghị định 68 và 48 hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ. Cơ bản công chức, viên chức, người lao động đã được phân công, bố trí công việc phù hợp với vị trí việc làm nhằm phát huy tối đa hiệu quả công việc.

Trong năm, Sở đã tham mưu trình Sở Nội vụ ban hành Quyết định điều động 02 công chức chuyên ngành; điều động và bổ nhiệm đối với 04 công chức, bổ nhiệm 01 công chức; điều động 02 công chức; biệt phái 01 viên chức sang Trung tâm phục vụ hành chính công; xét chuyển 01 công chức cấp xã thành công chức cấp huyện; tinh giản biên chế đối với 03 trường hợp; đồng thời thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch lãnh đạo cấp phòng diện Giám đốc Sở quản lý giai đoạn 2015-2020, điều chỉnh giao biên chế công chức đối với các phòng, Chi cục thuộc Sở; điều chỉnh quy hoạch lãnh đạo đơn vị thuộc Sở và hoàn thành công tác thi tuyển viên chức vòng 2 năm 2020.

### 4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng tiếp tục được Sở quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Ngay từ đầu năm Sở đã tổ chức thanh tra, kiểm tra theo Quyết định số 346/QĐ-STNMT ngày 06/12/2019 của Sở. Kết quả đã thanh tra được 03/05 đơn vị, kiểm tra được 12/20 đơn vị đạt 60% kế hoạch (*kết quả chưa cao là do thực hiện rà soát, điều chỉnh kế*

<sup>4</sup> Mức độ 3 là 55 TTHC, mức độ 4 là 16 TTHC thuộc các lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản đạt 70% số TTHC dịch vụ công đưa lên mức độ 3 mức độ 4 đáp ứng nhu cầu cho người dân và doanh nghiệp cho việc nộp hồ sơ qua mạng internet

hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020 nhằm hạn chế, giảm bớt các cuộc thanh tra, kiểm tra chưa thật sự cần thiết trong thời kỳ diễn ra dịch bệnh tại Công văn số 715/UBND-THNC ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh v/v thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2020, nên số cuộc thanh tra, kiểm tra hoàn thành được 60% so với kế hoạch được phê duyệt). Đơn đốc 10 đơn vị thực hiện kết luận thanh tra giai đoạn từ 2018 đến nay; thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kết luận của Thanh tra Chính phủ. Đã chỉ đạo xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường, đất đai đối với 07 Công ty với tổng số tiền xử phạt là 179 triệu đồng, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp 1.276 triệu đồng, qua thanh tra kiểm tra đã chấn chỉnh những hạn chế thiếu sót trong thực hiện quy định pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường và khoáng sản.

Kiểm tra, giám sát xả thải theo kế hoạch, đột xuất và theo kiến nghị cử tri được 50 lượt đơn vị; kiểm tra giải quyết theo phản ánh, kiến nghị được 05 lượt<sup>5</sup>; kiểm tra công tác quản lý chất thải tại 04 cơ sở y tế và 03 khu vực cách ly phòng, chống dịch Covid-19.

Giám đốc Sở và Thanh tra tham gia tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 hàng tháng, tiếp đột xuất đầy đủ theo quy định, tại Sở đã tiếp 86 lượt công dân (118 người, không có đoàn đông người), Lãnh đạo Sở tham gia tiếp công dân cùng Chủ tịch UBND tỉnh, Bí Thư Tỉnh ủy đầy đủ; tiếp nhận được 102 đơn, trong đó 60 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết xong 10/11 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 91%; 02/02 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 100% (trong đó có 04 vụ qua vận động, giải thích công dân rút đơn), xong 21/24 đơn kiến nghị, còn 03 đơn đang xem xét giải quyết. Trong kỳ báo cáo không có đơn liên quan đến tham nhũng; đơn thư phản ánh hay khiếu nại, tố cáo đến hành vi tham nhũng trong cơ quan.

Thực hiện rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020 nhằm hạn chế, giảm bớt các cuộc thanh tra, kiểm tra chưa thật sự cần thiết trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19 tại Quyết định số 355/QĐ-STNMT ngày 27/11/2020; chuyển từ phương pháp tiền kiểm sang hậu kiểm theo Công văn số 715/UBND-THNC ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh. Tổ chức 02 cuộc kiểm tra nội bộ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chi Lăng và kiểm tra việc tích hợp, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai tại Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH**

#### **1. Lĩnh vực quản lý đất đai**

Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đất đai được Sở quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong năm 2020 đã trình UBND tỉnh ban hành 60 quyết định giao đất, thu hồi đất cho 60 tổ chức, diện tích 128,45 ha; 19 quyết định thuê đất cho 19 tổ chức, diện tích 71,68 ha; 50 quyết định phê duyệt phương án sử dụng đất,

<sup>5</sup> Kiến nghị cử tri của xã Tân Lang, huyện Văn Lãng; phản ánh của báo Giao thông đăng ngày 18/12/2019 với tiêu đề “Dân Lạng Sơn ngọt thờ giữa vòng vây mỏ đá”; phản ánh của UBND huyện Văn Lãng về hiện tượng nước suối Khuổi Luông bị đục trắng trở lại; phản ánh qua điện thoại của công dân ô nhiễm hồ Phú Lộc IV; phản ánh trên kênh truyền hình VTC14 đối với Công ty CP Sản xuất và Thương mại Việt Bắc.

điều chỉnh phương án bồi thường, chuyển hình thức nộp tiền thuê đất, điều chỉnh quyết định giao đất; xử lý 02/20 khu đất công bị lấn chiếm, lấn chiếm trên địa bàn tỉnh và xử lý 18/104 khu đất trống không còn nhu cầu sử dụng, sử dụng không hiệu quả, không đúng mục đích trên địa bàn tỉnh.

Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức được 306 Giấy, diện tích 742,76 ha; cấp cho hộ gia đình, cá nhân được 15.378 Giấy, diện tích 3.319,2 ha; xác nhận biến động trên trang 4 của Giấy chứng nhận đã cấp được 16.643 Giấy cho hộ gia đình, cá nhân và 45 Giấy cho tổ chức. Tiếp nhận và giải quyết được 11.042 hồ sơ đăng ký biện pháp đảm bảo bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; chuyển thông tin xác định nghĩa vụ sang Cục thuế và Sở Tài chính tỉnh được 151 hồ sơ của tổ chức; Chuyển sang Chi cục Thuế cấp huyện, thành phố được 16.320 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân.

Hoàn thành báo cáo công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức họp giải quyết khó khăn vướng mắc đối với các UBND xã sát nhập và tổng hợp báo cáo đề xuất tháo gỡ khó khăn vướng mắc tại các xã mới sát nhập đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của ngành. Hoàn thành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2024. Tham mưu tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất với số tiền thu được là 416.143,9 triệu đồng. Đồng thời, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất Lô M3, Cụm công nghiệp địa phương số 2 xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc đề cho thuê đất; đấu giá quyền sử dụng 39 ô đất thuộc Lô N23 Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố Lạng Sơn.

Năm 2020 đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18/9/2019 của Chính phủ thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 06/9/2018 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết trung ương 6 khóa XI. Tập trung chỉ đạo rà soát các quy hoạch thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường để tích hợp vào quy hoạch tỉnh Lạng Sơn. Đồng thời ban hành Kế hoạch số 77/KH-STNMT ngày 25/9/2020 về triển khai xây dựng nội dung quy hoạch ngành tích hợp quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tổ chức triển khai thực hiện.

Tổ chức triển khai thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo quy định, Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 11/11 huyện, thành phố; đôn đốc các huyện, thành phố công bố công khai theo quy định làm cơ sở thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố rà soát các chỉ tiêu sử dụng đất, tham mưu báo cáo của UBND tỉnh để báo cáo Bộ TNMT xin ý kiến Chính phủ cho phép lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030. Thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh; quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện<sup>6</sup>. Tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân

<sup>6</sup> Tờ trình số 121/TTr-STNMT ngày 08/4/2020 của Sở về Báo cáo xin chủ trương tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Báo cáo số 69-BC/BCS ngày 15/4/2020 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; Tờ trình số 150/TTr-STNMT ngày 05/5/2020 Về việc ký, ban hành Báo cáo thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Lạng Sơn (tính đến

dân tỉnh ban hành 08 Nghị quyết thông qua các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>7</sup>; Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh, lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; tổ chức họp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, quán triệt, đôn đốc, hướng dẫn việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện. Đến nay, Sở đã ban hành thông báo kết quả thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2021 đối với 11/11 huyện, thành phố.

Ngoài ra, Sở đã tham mưu xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh, hàng tháng Sở đã tổ chức họp với các sở, ngành và UBND cấp huyện xử lý vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh, qua đó báo cáo UBND tỉnh tổ chức các họp định kỳ chuyên đề về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc các dự án trên địa bàn tỉnh. Kết quả đã xem xét, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho 53 dự án với 238 trường hợp cần giải quyết trên địa bàn tỉnh.

**\* Khó khăn, vướng mắc:**

(1) Tại Thông báo số 107/TB-BTNMT ngày 29/11/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ý kiến kết luận của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn về kiến nghị cho phép tỉnh Lạng Sơn xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 06 hộ gia đình cá nhân trên địa bàn tỉnh áp dụng Khoản 1 Điều 50 của Luật Đất đai năm 2013 Bộ trưởng giao Thanh tra Bộ có văn bản trả lời kiến nghị theo hướng thống nhất để Lạng Sơn áp dụng khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai 2013 trong xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân trên địa bàn tỉnh. Đến nay, tỉnh Lạng Sơn chưa nhận được văn bản trả lời của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về nội dung trên.

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Sớm có văn bản hướng dẫn để tỉnh Lạng Sơn thực hiện theo quy định.

(2) *Vướng mắc trong giải quyết hồ sơ tách thửa và hồ sơ gia hạn sử dụng đất nông nghiệp.*

---

ngày 30/4/2020); Văn bản số 929/UBND-KT ngày 03/8/2020 V/v chuẩn bị lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh; quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; Văn bản số 1643/STNMT-QLĐĐ ngày 02/10/2020 của Sở v/v hướng dẫn lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

<sup>7</sup> Gồm các Nghị quyết: số 02/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 Về bổ sung Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất vào các mục đích khác năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; số 03/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 bổ sung danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất vào các mục đích khác năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 về việc thay đổi quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình trong Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Lạng Sơn; số 14/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 Về bổ sung Danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; số 17/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 Bổ sung Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; số 26/NQ-HĐND, 27/NQ-HĐND, 28/NQ-HĐND ngày 18/9/2020.

Trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đang có vướng mắc đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất nông nghiệp, cụ thể: Các thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân là đất nông nghiệp nằm trong khu dân cư và các thửa đất nông nghiệp tiếp giáp với các đường giao thông liên xã, huyện, tỉnh, quốc lộ; UBND cấp huyện đã quyết định cho phép các hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở một phần diện tích thửa đất (ví dụ: Thửa đất có 100m<sup>2</sup> đã được chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở 85 m<sup>2</sup>, diện tích còn lại 15 m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch chỉ giới đường giao thông nên không đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất, giữ nguyên là đất nông nghiệp; do vậy Giấy chứng nhận đã cấp cho thửa đất có hai mục đích, gồm đất ở 85 m<sup>2</sup> thì thời hạn lâu dài và diện tích đất nông nghiệp 15m<sup>2</sup> có thời hạn). Nay phần diện tích đất nông nghiệp đã hết hạn sử dụng, các hộ gia đình, cá nhân xin gia hạn sử dụng đất; tuy nhiên hiện trạng sử dụng đất đã sử dụng đã là sân bê tông, hoặc mục đích khác, không sử dụng đúng mục đích đất như trên Giấy chứng nhận đã cấp, do đó UBND cấp xã không xác nhận vào đơn xin gia hạn là *đất đang sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp* theo quy định tại Điều 74 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, nên không đủ điều kiện để xác nhận gia hạn sử dụng đất nông nghiệp và Giấy chứng nhận đã cấp.

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Có hướng dẫn xử lý những tồn tại, vướng mắc đối với phần diện tích đất nông nghiệp nằm trong thửa đất ở thuộc quy hoạch chỉ giới đường giao thông, không được chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, nhưng Nhà nước chưa có quyết định thu hồi và bồi thường giải phóng mặt bằng theo hướng: Cho phép cập nhập vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để chuyển mục đích sang đất ở đối, đến khi nhà nước có dự án và thu hồi đất thì thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định hoặc cho phép người sử dụng đất thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất nông nghiệp để đảm bảo quyền của người sử dụng đất.

(3) *Vướng mắc trong việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản là công trình không phải nhà ở.*

Trường hợp đề nghị chứng nhận quyền sử hữu tài sản là nhà ở kết hợp với kinh doanh khách sạn của Công ty Cổ phần Nguyên Khang, cụ thể như sau:

Công ty cổ phần Nguyên Khang thuê đất ở của hộ gia đình ông Nguyễn Văn A thực hiện dự án xây dựng khách sạn kết hợp với nhà ở trên thửa đất được thuê.

Trước khi xây dựng công trình nhà ở kết hợp với kinh doanh khách sạn Công ty cổ phần Nguyên Khang đã lập dự án và được UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu đất thành đất ở hỗn hợp.

Căn cứ vào Quyết định điều chỉnh quy hoạch xây dựng của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã cấp Giấy phép xây dựng cho Công ty cổ phần Nguyên Khang xây dựng công trình nhà ở kết hợp với kinh doanh khách sạn. Hiện tại Công trình đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Nay, Công ty cổ phần Nguyên Khang có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên.

Qua kiểm tra khu đất mà Công ty cổ phần Nguyên Khang thuê để xây dựng công trình trên đất phù hợp quy hoạch, kế hoạch là đất ở. Theo quy định

tại Điều 16, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai thì việc sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thông qua hình thức mua tài sản gắn liền với đất, nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất phải phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được phê duyệt và công bố.

Như vậy giữa Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và Quy hoạch xây dựng đã có sự khác nhau. Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 32 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai có quy định: *“Trường hợp tạo lập công trình xây dựng thông qua đầu tư xây dựng mới theo quy định của pháp luật thì phải có quyết định phê duyệt dự án hoặc quyết định đầu tư dự án hoặc giấy phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp và giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc hợp đồng thuê đất với người sử dụng đất có mục đích sử dụng đất phù hợp với mục đích xây dựng công trình”*.

Theo Luật đất đai năm 2013 không có quy định thì đất ở hỗn hợp nên Sở Tài nguyên và Môi trường đang vướng mắc trong việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản cho Công ty.

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Xem xét hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện đối với vướng mắc trên.

(4) *Vướng mắc về chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền*

Theo quy định Điều 52, Luật đất đai 2013 quy định về căn cứ để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất phải thì các thửa đất được giao, cho thuê, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất phải phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Tuy nhiên, Căn cứ Điểm b, Khoản 3, Điều 11, Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định khi thực hiện đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ TN&MT, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 thì Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận vào Đơn đăng ký; xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận.

Hiện tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn đang vướng mắc trong việc xem xét chuyển mục đích không phải xin phép có phải phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất hay không ?

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Xem xét hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện đối với vướng mắc trên.



(5) Đề xuất hỗ trợ kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 (Sở đã có Báo cáo số 535/BC-STNMT ngày 4/11/2020 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Đề hoàn thành công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kính đề nghị Bộ xem xét hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương cho tỉnh Lạng Sơn là **13.118** triệu đồng.

(6) Đề xuất hỗ trợ kinh phí thực hiện dự án Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (Sở đã có Báo cáo số 147/BC-STNMT ngày 09/4/2020 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Xem xét hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương cho tỉnh Lạng Sơn là phần kinh phí còn lại chưa được cấp là **25.234** triệu đồng.

## 2. Lĩnh vực tài nguyên nước

Trình UBND tỉnh cấp 18 giấy phép khai thác tài nguyên nước<sup>8</sup>; trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, đối với 10 công trình, với tổng số tiền 851,8 triệu đồng; kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên nước tại 12 đơn vị; thẩm định đề án, dự án có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước đối với 16 dự án.

Xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường về tháo gỡ vướng mắc đối với nguồn kinh phí cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy lợi theo Nghị định số 43/2015/NĐ-CP; đề xuất với Cục Quản lý tài nguyên nước về mạng quan trắc tài nguyên nước địa phương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trình UBND tỉnh phê duyệt Dự án điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của các sông, hồ là nguồn nước nội tỉnh Lạng Sơn; phê duyệt danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước công trình cấp nước sinh hoạt xã Khánh Xuân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh bổ sung các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Hoàn thành báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới năm 2020 và báo cáo kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước năm 2020. Đôn đốc các đơn vị quản lý thủy điện, thủy lợi lập phương án cấm mốc, báo cáo kết quả thực hiện cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa trên địa bàn tỉnh.

<sup>8</sup> Khai thác, sử dụng nước dưới đất: 06 giấy phép; Khai thác, sử dụng nước mặt: 01 giấy phép; Xả nước thải vào nguồn nước: Cấp mới 06 giấy phép; Gia hạn 03 giấy phép; Hành nghề khoan nước dưới đất: 01 giấy phép; Gia hạn giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất: 01 giấy phép.

**\* Khó khăn, vướng mắc:**

(1) *Về cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước theo Nghị định số 43/2015/NĐ-CP:* Không quy định cụ thể quản lý sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước dẫn đến việc sau khi xác định phạm vi hành lang và cấm mốc giới bảo vệ nhưng các cơ quan chuyên môn quản lý về đất đai vẫn thẩm định trình cơ quan thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, sản xuất kinh doanh, dịch vụ,... và việc cấp phép xây dựng trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước vẫn diễn ra bình thường như chưa có hành lang, mốc giới. Giữa quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, sử dụng hạn chế sử dụng đất, cấp phép xây dựng trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước phải được quy định cụ thể, thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật.

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Xem xét hỗ trợ nguồn kinh phí cho địa phương để thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước.

(2) *Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ:* Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 7 Nghị định: "*Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng nước phục vụ sinh hoạt trong phạm vi cơ sở đó thì toàn bộ lượng nước sử dụng được tính cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của cơ sở đó. Trường hợp cấp nước sinh hoạt cho nhân dân ngoài phạm vi cơ sở đó thì được tính là cấp nước sinh hoạt và không phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho phần sản lượng này*". Tuy nhiên, đối với trường hợp Công ty cổ phần cấp thoát nước khai thác nước để bán cho các hộ dân, đây là hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chứ không phải cấp nước cho nhân dân không thu tiền; về biểu giá tính thuế tài nguyên hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính không có hỗ trợ cho nhân dân tiền cấp quyền khai thác. Nếu không thu tiền cấp quyền thì gây thất thoát lớn sản lượng phải tính tiền, thất thu cho ngân sách nhà nước...

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Xem xét hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện đối với vướng mắc trên.

### **3. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản**

Công tác quản lý hoạt động khoáng sản, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác được đẩy mạnh. Năm 2020. Sở đã trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2020 và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành báo cáo Kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực thực thi chính sách pháp luật về khoáng sản và báo cáo Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác thu nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản giai đoạn 2014-2020.

Trình UBND tỉnh cấp 01 Giấy phép, thu hồi 01 Giấy phép khai thác khoáng sản, phê duyệt đóng cửa mỏ 01 dự án; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với 57 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền 9.262,9 triệu đồng, trong đó: Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với 03 mỏ của tổ chức với tổng số tiền 8.261,6 triệu đồng và tính tiền cấp quyền khai thác đất san lấp đối với hộ

gia đình 54 công trình với tổng số tiền 1.001,3 triệu đồng. Kiểm tra lĩnh vực khoáng sản tại 15 đơn vị trong đó kiểm tra theo đơn phản ánh 03 đơn vị.

Trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đồng thời tiếp thu hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương; các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố đối với Dự án khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Xin ý kiến Tổng cục Địa chất, Khoáng sản Việt Nam thu hồi đá nguyên khối để làm đá xẻ trong khu vực khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

**\* Khó khăn, vướng mắc:**

(1) Tại Thông báo số 107/TB-BTNMT ngày 29/11/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ý kiến kết luận của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn có nội dung liên quan đến việc san gạt, cải tạo mặt bằng như sau: *“Về kiến nghị Bộ nghiên cứu, hướng dẫn về quản lý, khai thác đất san lấp đối với trường hợp hạ độ cao, cải tạo mặt bằng để địa phương có căn cứ thực hiện, đồng thời tránh thất thu ngân sách nhà nước: Theo quy định của Luật Khoáng sản, việc cấp phép thu hồi khoáng sản (đất san lấp) làm vật liệu xây dựng thông thường trong quá trình hạ độ cao, cải tạo mặt bằng, nếu không thuộc trường hợp cải tạo đất theo quy định của pháp luật về đất đai, không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản là thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Tuy nhiên, quy định về thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục, cấp phép khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong trường hợp nêu trên chưa được quy định trong Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Khoáng sản. Đây là thực tế phát sinh trong quá trình quản lý tại nhiều địa phương trong cả nước, Bộ ghi nhận ý kiến của tỉnh Lạng Sơn để đưa vào nội dung báo cáo 08 năm thực hiện Luật khoáng sản để đề xuất sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới. Trước mắt, giao cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam chủ trì, phối hợp với vụ Pháp chế rà soát quy định của các Nghị định có liên quan, đề xuất bổ sung nội dung quy định về thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục hành chính cấp phép khai thác (thu hồi) khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong trường hợp nêu trên để trình Chính phủ xem xét ban hành trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định có liên quan làm cơ sở thống nhất áp dụng trên phạm vi toàn quốc”.*

Tuy nhiên đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường vẫn chưa có văn bản hướng dẫn về việc thu hồi khoáng sản (đất san lấp) trong quá trình hạ độ cao, cải tạo mặt bằng; Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 1797/STNMT-NKS ngày 28/10/2020 đề nghị Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam hướng dẫn.

Vừa qua, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh quy định về việc san, gạt, đào, đắp, cải tạo mặt bằng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; sau hơn 01 năm thực hiện đã đạt được nhiều kết quả, tuy nhiên Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp đã có kết luận kiểm tra văn bản và đề nghị UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 1188/QĐ-UBND;

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 bãi bỏ Quyết định số 1188/QĐ-UBND. Trong thời gian tới, do đã bãi bỏ Quyết định số 1188/QĐ-UBND nên sẽ khó khăn cho công tác quản lý.

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Sớm bổ sung quy định về quản lý, khai thác đất san lấp đối với một số trường hợp hạ độ cao, cải tạo mặt bằng theo Thông báo số 107/TB-BTNMT ngày 29/11/2020 nêu trên để địa phương có cơ sở thực hiện.

(2) Điều 20 Luật khoáng sản đã quy định: “Nhà nước bảo đảm kinh phí cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Kinh phí cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm”; Điều 5 Luật khoáng sản quy định về quyền lợi địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác, đồng thời quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản; tuy nhiên việc triển khai thực hiện phải chờ hướng dẫn về định mức chi ngân sách của Bộ Tài chính (điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định 158/2016/NĐ-CP); tuy nhiên đến nay vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể.

**Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Xem xét hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện đối với vướng mắc trên.

#### 4. Lĩnh vực môi trường

Công tác bảo vệ môi trường thường xuyên được quan tâm, trú trọng thực hiện. Trong năm đã trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí thực hiện lập báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015-2020 và Chương trình quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Lạng Sơn năm 2020; ban hành kế hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của 21 dự án và 01 phương án cải tạo, phục hồi môi trường; xem xét chấp thuận về môi trường 12 dự án; cấp giấy xác nhận các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của 01 dự án; cấp giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của 03 dự án; cấp lại sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho 02 đơn vị; trả 05 hồ sơ đề nghị cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH. Chủ trì kiểm tra, giám sát theo kế hoạch, đột xuất và theo phản ánh, kiến nghị được 55 đơn vị; phối hợp thanh tra, kiểm tra 31 đơn vị; kiểm tra công tác quản lý chất thải tại 04 cơ sở y tế và 03 khu vực cách ly tập trung phòng, chống dịch Covid-19.

Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai tuyên truyền, hưởng ứng các ngày lễ lớn như: ngày Môi trường thế giới, tháng hành động vì môi trường, chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn... Tổ chức 11 lớp tập huấn về công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới; tổ chức hướng dẫn 13/13 xã<sup>9</sup> đạt tiêu chí môi trường đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; phối hợp với Mặt trận tổ quốc tỉnh, UBND thành phố Lạng Sơn tổ chức phát

<sup>9</sup> Xã Vĩnh Yên, xã Hồng Thái, huyện Bình Gia; xã Tân Lập, huyện Bắc Sơn; xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan; xã Nhật Tiến và xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng; xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng; xã Kiên Mộc, huyện Đình Lập; xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, xã Đội Cấn, huyện Tràng Định, xã Tú Xuyên, huyện Văn Quan; xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc.

động chương trình “Chống rác thải nhựa” với sự tham gia của trên 450 người; phối hợp với Công ty TNHH Huy Hoàng, Công ty nhiệt điện Na Dương - TKV tuyên truyền về bảo vệ môi trường, kết hợp công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 12 chuyên mục “*Vì màu xanh cuộc sống*”.

Tổ chức họp lấy ý kiến tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh về lấy ý kiến góp ý dự thảo Luật bảo vệ môi trường sửa đổi, với sự tham gia trên 60 người. Thực hiện giám sát xả thải các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; triển khai các biện pháp về quản lý, xử lý chất thải, các điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật, các bãi rác đã dừng hoạt động; triển khai thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải và khí thải tự động; chủ động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, ô nhiễm môi trường.

**\* *Khó khăn, vướng mắc:***

(1) Ngày 13/5/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2019/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP, tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện có một số nội dung bất cập trong quá trình thực hiện như:

- Tại Khoản 7 Điều 3 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP và điểm a và b, khoản 2 điều 20 Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 (quy định thẩm định, đánh giá công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trước hay thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp thẩm định đối với các *án xử lý chất thải rắn sinh hoạt hoặc dự án có hạng mục xử lý chất thải rắn sinh hoạt (Sở đã ban hành Công văn số 489/STNMT-BVMT ngày 23/3/2020 xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

- Đối với quy định kiểm tra, xác nhận công trình bảo vệ môi trường quy định tại khoản 13, điều 1, Nghị định số 40/2019/NĐ-CP có bất cập đối với trường hợp theo quy định trước đây phải lập hồ sơ xác nhận tuy nhiên chưa thực hiện, theo quy định Nghị định 40/2019/NĐ-CP không thuộc đối tượng lập....

***Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:*** Xem xét hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện đối với vướng mắc trên.

**5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đa dạng sinh học**

Trình UBND tỉnh chủ trương thực hiện dự án Điều tra, lập danh mục loài ngoại lai xâm hại; xây dựng báo cáo công tác đa dạng sinh học và phê duyệt Báo cáo Đánh giá Khí hậu tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Lạng Sơn. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 24/02/2020 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Hoàn thành và xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường dự thảo Báo cáo Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh Lạng Sơn; tổ chức hội nghị công bố phê duyệt kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh.

Chủ trì kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện Chi Lăng năm 2020; triển khai công tác truyền thông nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng chống thiên tai cho các đơn vị có liên quan. Tổ chức khảo sát một số địa điểm trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và huyện Cao Lộc bố trí di chuyển Trạm Khí tượng nông nghiệp tỉnh và báo cáo UBND tỉnh kết quả khảo sát; hoàn thành báo cáo tổ chức triển khai thực hiện Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai năm 2020.

## **6. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám**

Sở đã chỉ đạo hoàn thành công tác đo đạc hiện trạng sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và bàn giao hồ sơ, tài liệu cho UBND các huyện để xây dựng Phương án sử dụng đất; Phối hợp với các sở, ngành ban hành nhiều văn bản hướng dẫn UBND huyện triển khai phương án sử dụng đất do các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương<sup>10</sup>; tổ chức trên 20 buổi làm việc tại các huyện liên quan và trực tiếp tại các xã còn vướng mắc, chậm tiến độ để đôn đốc, hướng dẫn thực hiện. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản đôn đốc các ngành, cơ quan liên quan thực hiện<sup>11</sup>. Kết quả đến nay, Sở đã phối hợp với các ngành tổ chức kiểm tra, thẩm định phương án sử dụng đất được 31 xã có đất từ nguồn gốc các Công ty Lâm nghiệp trả về địa phương, trong đó đã trình UBND tỉnh 29 xã và UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt có 28 xã<sup>12</sup>, đạt 112% kế hoạch UBND tỉnh giao; hoàn thành công tác giao đất, thuê đất cấp Giấy CN.QSD đất 01 xã (xã Quan Bản, huyện Lộc Bình). Phần đầu hết năm 2020 đạt 32 xã được tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất.

Đồng thời, tham mưu cho UBND tỉnh văn bản góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường năng lực quản lý viễn thám; hoàn thành báo cáo kết quả hoạt động đo đạc bản đồ và viễn thám, công tác quản lý nhà nước về viễn thám trên địa bàn tỉnh năm 2019; báo cáo công tác

<sup>10</sup> Công văn số 510/STNMT-QLĐĐ ngày 22/4/2019 về việc hướng dẫn mẫu Đề cương xây dựng Phương án sử dụng đất đối với phần quỹ đất các công ty nông, lâm nghiệp trả về địa phương; số 1439/STNMT-QLĐĐ ngày 23/9/2019 về việc xây dựng phương án sử dụng đất các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương; số 757/STNMT-QLĐĐ ngày 04/5/2020 về việc triển khai phương án sử dụng đất có nguồn gốc do các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương; Kế hoạch số 71/KH-STNMT ngày 28/7/2020 thực hiện xây dựng phương án sử dụng đất các Công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương.

<sup>11</sup> Công văn số 1470/VP-KTN ngày 15/4/2020 về việc tiếp tục trình phương án sử dụng đất có nguồn gốc do các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương; Công văn số 497/UBND-KT ngày 15/5/2020 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ; số 825/UBND-KT ngày 16/7/2020 tỉnh về tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện phương án sử dụng đất có nguồn gốc từ các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương; Công văn số 1214/UBND-KT ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh về việc tập trung, đẩy nhanh tiến độ thực hiện lập phương án sử dụng đất có nguồn gốc từ các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương).

<sup>12</sup> Huyện Lộc Bình: 10 xã, thị trấn; huyện Đình Lập: 05 xã, thị trấn; huyện Hữu Lũng: 12 xã, thị trấn; Huyện Cao Lộc: 01 xã.

xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh;

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đo đạc và bản đồ và kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về viễn thám năm 2020; xây dựng Chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040, xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường những nội dung đang vướng mắc trong công tác đo đạc lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục rà soát hồ sơ nghiệm thu các dự án về xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính của 05 dự án<sup>13</sup> trên địa bàn 149 xã. Kiểm tra sản phẩm trích đo địa chính phục vụ cho công tác thu hồi, giao đất, cho thuê đất, giải phóng mặt bằng cho 131 công trình; thực hiện 03 vụ việc giám định tư pháp trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ; tổ chức thẩm định 05 hồ sơ do doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021**

##### **1. Về cơ chế, chính sách pháp luật về tài nguyên và môi trường**

Tiếp tục tham mưu thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18/9/2019 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 06/9/2018 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ ban hành kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị.

Trình UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 55/2017/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Lĩnh vực quản lý đất đai**

Tham mưu lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) cấp tỉnh đảm bảo theo đúng kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh, lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

Nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, công khai minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

<sup>13</sup> Dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính thuộc huyện Hữu Lũng, Lộc Bình, Đình Lập; 33 xã thuộc huyện Cao Lộc, Văn Lãng, Tràng Định; 21 xã thuộc huyện Chi Lăng; 21 xã thuộc huyện Tràng Định và Văn Lãng; Dự án đo đạc đất nông, lâm trường giai đoạn 1 (03 công ty lâm nghiệp).

Tiếp tục tham mưu đề xuất với UBND tỉnh để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh; giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất; xây dựng giá đất cụ thể theo quy định.

Thực hiện có hiệu quả công tác thống kê, kiểm kê; đánh giá tài nguyên đất. Thực hiện tham mưu giải quyết, tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các cá nhân, tổ chức sử dụng đất.

Đôn đốc các huyện, thành phố thực hiện xử lý quỹ đất công, tài sản công theo phương án đã được UBND tỉnh chấp thuận.

### **3. Lĩnh vực tài nguyên nước**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước đặc biệt là công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về tài nguyên nước; đôn đốc kiểm tra, xử lý các hoạt động khai thác sau cấp phép; đồng thời đôn đốc, hướng dẫn Phòng TN&MT cấp huyện tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước; tập trung kiểm tra hoạt động xả nước thải tại các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất có yếu tố độc hại, cơ sở y tế, cơ sở xả nước thải gây ô nhiễm nguồn nước.

Rà soát, tích hợp quy hoạch tài nguyên nước và khoáng sản trong quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch.

Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép hoạt động tài nguyên nước; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác nước; phê duyệt các phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy lợi, thủy điện và các nguồn nước khác trên địa bàn tỉnh đảm bảo quy định.

Xây dựng Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất sau khi UBND tỉnh phê duyệt danh mục các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và Đề án nâng cao năng lực quản lý tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025.

Triển khai thực hiện quy định về giám sát, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và triển khai thực hiện các dự án về lĩnh vực tài nguyên nước.

Xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **4. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản đặc biệt là công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về khoáng sản; đôn đốc kiểm tra, xử lý các hoạt động khai thác sau cấp phép; đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường sau khi Giấy phép chấm dứt hiệu lực.

Xác định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp năm 2021 đối với các Doanh nghiệp được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ;



phối hợp với Cục thuế xử lý các doanh nghiệp nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản; báo cáo thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản đảm bảo quy định.

Tính, xác định mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các hồ sơ cấp giấy phép khai thác và điều chỉnh Giấy phép khai thác.

### **5. Lĩnh vực môi trường**

Hướng dẫn thực hiện tiêu chí môi trường đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 và đề xuất huy động nguồn lực để hỗ trợ thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn năm 2021; đồng thời, kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí môi trường đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo hướng duy trì giữ vững và nâng cao.

Phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể; các cơ quan báo đài tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác bảo vệ môi trường, hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy,...

Tiếp tục giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính về lĩnh vực môi trường đảm bảo đúng quy định.

Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch; kiểm tra, giám sát hoạt động xả thải của các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao và giải quyết phản ánh, ý kiến, kiến nghị cử tri.

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện chương trình quan trắc môi trường tỉnh Lạng Sơn năm 2021; đồng thời, thực hiện xử lý ô nhiễm nền kho thuốc BVTV theo quy định.

Tăng cường công tác quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là công tác thu gom, xử lý chất thải tại các bãi rác và công tác quản lý chất thải nguy hại, thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

### **6. Lĩnh vực khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu**

Triển khai văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực khí tượng thủy văn. Tổng hợp, rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục các công trình và chủ công trình phải tổ chức quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý.

Tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các công trình thuộc đối tượng phải quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh thực hiện quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho các đối tượng có liên quan; triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đa dạng sinh học theo các văn bản mới ban hành.

### **7. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám**

Rà soát, hoàn thiện hồ sơ, tổng kết công tác đo đạc địa chính các dự án Sở làm chủ đầu tư.

Triển khai các nội dung theo Kế hoạch triển khai thi hành luật đo đạc bản đồ của UBND tỉnh và công tác quản lý nhà nước về viễn thám.

Kiểm tra công tác đo đạc (trích lục, trích đo) đối với các đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

**V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA CÁC SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG; GIỮA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, VỚI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC CÓ LIÊN QUAN**

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Sở Tài nguyên và Môi trường với Bộ Tài nguyên và Môi trường, với các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là các điểm nóng, nhạy cảm về đất đai, ô nhiễm môi trường, khoáng sản trên địa bàn; kịp thời báo cáo xin ý kiến giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ được giao; trong năm xây dựng kế hoạch đi kiểm tra nắm bắt tình hình khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại một số huyện trên địa bàn tỉnh; đồng thời cung cấp thông tin đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận những thông tin, ý kiến của nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm giải quyết những yêu cầu, kiến nghị chính đáng, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Côi**